

## CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO

(Ban hành kèm theo Quyết định số: 1593/QĐ-CĐTB-ĐT ngày 31/12/2020 của Hiệu trưởng Trường Cao đẳng Cơ điện-Xây dựng và Nông Lâm Trung Bộ)

**Tên nghề: Kế toán doanh nghiệp**

**Mã nghề: 5340302**

**Trình độ đào tạo: Trung cấp**

**Hình thức đào tạo: Chính quy**

**Đối tượng tuyển sinh: Tốt nghiệp Trung học cơ sở trở lên**

**Thời gian đào tạo: 1,5 năm học**

### 1. Mục tiêu đào tạo

#### 1.1. Mục tiêu chung:

Đào tạo kế toán viên thực hành tương ứng bậc 4 kỹ năng nghề quốc gia; có phẩm chất chính trị, đạo đức và sức khỏe tốt; có trách nhiệm với xã hội; nắm vững những kiến thức cơ bản về kinh tế, chính trị, xã hội và kỹ năng chuyên sâu về kế toán; có tư duy độc lập; có năng lực nghiên cứu tự bổ sung kiến thức theo yêu cầu công việc, thích ứng với môi trường kinh doanh trong nền kinh tế thị trường và hội nhập kinh tế quốc tế.

#### 1.2. Mục tiêu cụ thể:

##### 1.2.1 Kiến thức, kỹ năng nghề nghiệp

###### - Kiến thức:

- + Hiểu được những kiến thức cơ bản về kinh tế, tài chính trong việc thực hiện nghề kế toán;
- + Trình bày được các quy định về kế toán, kiểm toán trong việc thực hiện nghiệp vụ của nghề;
- + Hiểu được những kiến thức cơ bản, cần thiết về tin học, ngoại ngữ liên quan đến việc thực hiện nghiệp vụ kế toán;
- + Phân tích được hệ thống chứng từ, tài khoản và hình thức kế toán;
- + Biết tổ chức cơ cấu tổ chức bộ máy kế toán phù hợp với từng loại hình doanh nghiệp;
- + Biết được cách cập nhật các chính sách phát triển kinh tế và các chế độ về tài chính, kế toán, thuế vào công tác kế toán tại các đơn vị;
- + Phân tích và đánh giá tình hình hoạt động tài chính của doanh nghiệp.

###### - Kỹ năng nghề nghiệp

- + Lập được chứng từ, kiểm tra, phân loại, xử lý được chứng từ kế toán;
- + Sử dụng được chứng từ kế toán trong ghi sổ kế toán tổng hợp và chi tiết;
- + Tổ chức được công tác tài chính kế toán phù hợp với các đơn vị;
- + Lập được báo cáo kế toán tài chính và báo cáo thuế của các đơn vị;
- + Thiết lập được mối quan hệ với ngân hàng và các tổ chức tín dụng;
- + Sử dụng được phần mềm kế toán trong việc thực hiện nghiệp vụ kế toán các đơn vị;
- + Kiểm tra, đánh giá được công tác tài chính, kế toán của các đơn vị;
- + Báo cáo được các thông tin kinh tế về hoạt động sản xuất kinh doanh của đơn vị để phục vụ cho yêu cầu lãnh đạo và quản lý kinh tế ở đơn vị;
- + Có khả năng làm việc độc lập, tổ chức làm việc theo nhóm hiệu quả;

##### 1.2.2. Chính trị, đạo đức; Thể chất và quốc phòng:

###### - Chính trị pháp luật:

- + Có hiểu biết về một số kiến thức cơ bản về Chủ nghĩa Mác - Lê nin và tư tưởng Hồ Chí Minh; Hiến pháp; Pháp luật của nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam;

- + Có hiểu biết về đường lối phát triển kinh tế của Đảng, thành tựu và định hướng phát triển công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước;
- + Giáo dục cho người học lòng yêu nước, yêu Chủ nghĩa Xã hội và những hiểu biết cần thiết về quốc phòng toàn dân để xây dựng và bảo vệ Tổ quốc Việt Nam Xã hội Chủ nghĩa;
- Đạo đức tác phong công nghiệp:
  - + Có đạo đức, yêu nghề và có lương tâm nghề nghiệp;
  - + Có ý thức tổ chức kỷ luật và tác phong công nghiệp, nghiêm túc, trung thực, cẩn thận, tỷ mỉ, chính xác;
  - + Tuân thủ các quy định của luật kế toán, tài chính, chịu trách nhiệm cá nhân đối với nhiệm vụ được giao;
  - + Có tinh thần tự học, tự nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ ứng dụng nhu cầu của công việc.
- Thể chất, quốc phòng:
  - + Có đủ sức khỏe để học tập, công tác lâu dài, sẵn sàng phục vụ sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc;
  - + Hiểu biết một số phương pháp luyện tập và đạt kỹ năng cơ bản một số môn thể dục, thể thao như: thể dục, điền kinh, bóng chuyền;
  - + Có hiểu biết cơ bản về công tác quốc phòng toàn dân, dân quân tự vệ;
  - + Có kiến thức và kỹ năng cơ bản về quân sự phổ thông cần thiết của người chiến sĩ, vận dụng được trong công tác bảo vệ trật tự trị an;
  - + Có ý thức kỷ luật và tinh thần cảnh giác cách mạng, sẵn sàng thực hiện nghĩa vụ quân sự bảo vệ tổ quốc.

### 1.3. Vị trí làm việc sau khi tốt nghiệp

Sau khi học xong chương trình Kế toán doanh nghiệp, sinh viên có cơ hội:

- Làm kế toán tại các doanh nghiệp sản xuất, thương mại, kinh doanh dịch vụ và xuất nhập khẩu và các cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp;
- Làm báo cáo kế toán tài chính và báo cáo thuế cho các doanh nghiệp, tư nhân, có khả năng tự tạo việc làm hoặc tiếp tục học lên trình độ cao đẳng hoặc đại học.

## 2. Khối lượng và thời gian khóa học

- Số lượng môn học, mô đun: 20
- Khối lượng kiến thức toàn khóa học : 57 Tín chỉ (1.380 giờ)
- Khối lượng các môn học chung: 255 giờ
- Khối lượng các môn học, mô đun chuyên môn: 1125 giờ
- Khối lượng lý thuyết: 407 giờ, Thực hành, thực tập, thí nghiệm: 718 giờ

## 3. Nội dung chương trình:

| Mã<br>MH/MĐ | Tên mô đun/môn học | Số<br>tín<br>chỉ | Thời gian đào tạo (giờ) |              |                       |             |
|-------------|--------------------|------------------|-------------------------|--------------|-----------------------|-------------|
|             |                    |                  | Tổng<br>số              | Trong đó     |                       |             |
|             |                    |                  |                         | Lý<br>thuyết | Thực<br>hành/<br>thực | Kiểm<br>tra |

|             |   |           |             |            | tập/<br>thí<br>nghiệm/<br>bài tập/<br>thảo<br>luận |           |
|-------------|---|-----------|-------------|------------|--|-----------|
| <b>I</b>    | <b>Các môn học chung</b>                      | <b>12</b> | <b>255</b>  | <b>94</b>  | <b>148</b>   | <b>13</b> |
| MH 01       | Chính trị                                     | 2         | 30          | 15         | 13   | 2         |
| MH 02       | Pháp luật                                     | 1         | 15          | 9          | 5  | 1         |
| MH 03       | Giáo dục thể chất                             | 1         | 30          | 4          | 24   | 2         |
| MH 04       | Giáo dục quốc phòng - An ninh                 | 2         | 45          | 21         | 21   | 3         |
| MH 05       | Tin học                                       | 2         | 45          | 15         | 29   | 1         |
| MH 06       | Tiếng Anh                                     | 4         | 90          | 30         | 56   | 4         |
| <b>II</b>   | <b>Các môn học, mô đun chuyên môn</b>         | <b>45</b> | <b>1125</b> | <b>407</b> | <b>662</b>   | <b>56</b> |
| <b>II.1</b> | <b>Môn học, mô đun cơ sở</b>                  | <b>8</b>  | <b>165</b>  | <b>82</b>  | <b>73</b>  | <b>10</b> |
| MH 07       | Luật kinh tế                                  | 2         | 30          | 20         | 8  | 2         |
| MH 08       | Soạn thảo văn bản                             | 2         | 45          | 25         | 18   | 2         |
| MH 09       | Lý thuyết tài chính tiền tệ                   | 1         | 30          | 12         | 16   | 2         |
| MH 10       | Lý thuyết kế toán                             | 3         | 60          | 25         | 31   | 4         |
| <b>II.2</b> | <b>Môn học, mô đun chuyên môn</b>             | <b>37</b> | <b>960</b>  | <b>325</b> | <b>589</b>   | <b>46</b> |
| MH 11       | Thống kê doanh nghiệp                         | 3         | 50          | 30         | 17   | 3         |
| MH 12       | Thuế  | 2         | 45          | 25         | 18   | 2         |
| MH 13       | Tài chính doanh nghiệp                        | 2         | 45          | 25         | 17   | 3         |
| MH 14       | Kế toán doanh nghiệp 1                        | 6         | 120         | 50         | 62   | 8         |
| MH 15       | Kế toán doanh nghiệp 2                        | 6         | 120         | 50         | 62   | 8         |
| MĐ 16       | Thực hành Kế toán trong doanh nghiệp sản xuất | 4         | 120         | 35         | 75   | 10        |
| MĐ 17       | Kế toán máy                                   | 3         | 75          | 30         | 40   | 5         |
| MH 18       | Kỹ năng giao tiếp                             | 2         | 30          | 20         | 8  | 2         |
| MH 19       | Kế toán trong đơn vị hành chính sự nghiệp     | 3         | 75          | 30         | 40   | 5         |
| MĐ 20       | Thực tập tốt nghiệp                           | 6         | 280         | 30         | 250  | 0         |
|             | <b>Tổng</b>                                   | <b>57</b> | <b>1380</b> | <b>501</b> | <b>810</b>   | <b>69</b> |

#### 4.Hướng dẫn sử dụng chương trình:

4.1. Các môn học chung bắt buộc do Bộ Lao động-Thương binh và xã hội phối hợp với các Bộ/ngành tổ chức xây dựng và ban hành đề áp dụng thực hiện

4.2. Hướng dẫn xác định nội dung và thời gian cho các hoạt động giáo dục ngoại khóa (được bố trí ngoài thời gian đào tạo) nhằm đạt được mục tiêu giáo dục toàn diện:

- Để học sinh có nhận thức đầy đủ về nghề nghiệp đang theo học, Nhà trường có thể bố trí cho sinh viên tham quan, học tập tại các dây chuyền sản xuất, kho cấp phát nguyên liệu của các công ty, doanh nghiệp quốc doanh, doanh nghiệp tư nhân, cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp;

- Để giáo dục truyền thống, mở rộng nhận thức và văn hóa xã hội có thể bố trí cho sinh viên tham quan một số di tích lịch sử, văn hóa, cách mạng, tham gia các hoạt động xã hội tại địa phương;

- Thời gian cho hoạt động ngoại khóa được bố trí ngoài thời gian đào tạo chính khóa vào thời điểm phù hợp:

| Số TT | Nội dung   | Thời gian   |
|-------|--|---|
| 1     | Thể dục, thể thao:   | 5 giờ đến 6 giờ; 17 giờ đến 18 giờ hàng ngày  |
| 2     | Văn hóa, văn nghệ:<br>Qua các phương tiện thông tin đại chúng<br>Sinh hoạt tập thể                 | Ngoài giờ học hàng ngày<br>19 giờ đến 21 giờ (một buổi/tuần)                                |
| 3     | Hoạt động thư viện:<br>Ngoài giờ học, sinh viên có thể đến thư viện đọc sách và tham khảo tài liệu | Tất cả các ngày làm việc trong tuần   |
| 4     | Vui chơi, giải trí và các hoạt động đoàn thể   | Đoàn thanh niên tổ chức các buổi giao lưu, các buổi sinh hoạt vào các tối thứ bảy, chủ nhật |
| 5     | Đi thực tế   | Theo thời gian bố trí của giáo viên và theo yêu cầu của môn học                             |

4.3. Hướng dẫn tổ chức thi hết môn học, mô đun:

Tổ chức thi kết thúc môn học, mô đun: Thực hiện theo hướng dẫn cụ thể trong chương trình chi tiết của từng môn học, mô đun..

4.4. Hướng dẫn thi tốt nghiệp và xét công nhận tốt nghiệp:

- Sinh viên đạt yêu cầu tất cả các môn học, mô đun đào tạo trong chương trình sẽ được dự thi tốt nghiệp.

- Các môn thi tốt nghiệp:

+ Chính trị: Theo quy định hiện hành;

+ Lý thuyết nghề: Các kiến thức trọng tâm về: kế toán, tài chính, thuế doanh nghiệp;

+ Thực hành nghề: Các kỹ năng về lập chứng từ, kiểm tra, phân loại, xử lý chứng từ kế toán; sử dụng chứng từ kế toán trong ghi sổ kế toán tổng hợp và chi tiết; lập báo cáo kế toán tài chính và báo cáo thuế của doanh nghiệp.

- Nội dung và thời gian thi tốt nghiệp:

| Số TT | Môn thi                        | Hình thức thi                       | Thời gian thi |
|-------|--------------------------------|-------------------------------------|---------------|
| 1     | Chính trị                      | Viết                                | 120 phút      |
| 2     | Lý thuyết tổng hợp nghề nghiệp | Viết                                | 120 phút      |
| 3     | Thực hành nghề nghiệp          | Làm bài thực hành kỹ năng tổng hợp. | 240 phút      |

\* Hướng dẫn xét, công nhận tốt nghiệp:

+ Người học phải học hết chương trình đào tạo trình độ trung cấp phải tích lũy đủ số môn học/mô đun theo quy định trong chương trình đào tạo.

+ Hiệu trưởng nhà trường căn cứ vào kết quả tích lũy của người học để quyết định việc xét điều kiện dự thi tốt nghiệp theo Quy chế thi, kiểm tra và công nhận tốt nghiệp của trường.

+ Hiệu trưởng căn cứ vào kết quả thi tốt nghiệp để công nhận tốt nghiệp, công nhận danh hiệu kế toán thực hành tương ứng bậc 4 kỹ năng nghề quốc gia; và cấp bằng tốt nghiệp theo quy định.

#### 4.5. Các chú ý khác:

Hướng dẫn phân bổ thời gian và nội dung thực hành:

- Thực hành nghề được thực hiện tại trường, trong quá trình đào tạo có thể sử dụng chương trình phần mềm kế toán doanh nghiệp, kế toán hành chính sự nghiệp, nhằm mục tiêu nâng cao kiến thức, kỹ năng nghề nghiệp cho học sinh;

- Nội dung thực hành nghề đã được cụ thể theo chương trình đào tạo của mô đun thực hành nghề. Sau khi hướng dẫn chung có thể phân nhóm thực hành trên các bộ chứng từ của từng loại hình doanh nghiệp;

- Thực tập tốt nghiệp: Thực tập tốt nghiệp được thực hiện tại đơn vị sản xuất, Thời gian và thực hiện thực tập tốt nghiệp theo nội dung chương trình đào tạo;